TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 28/2024/QĐST- HNGĐ	*Việt Trì, ngày 30 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 23/2024/TLST-HNGĐ ngày 18/01/2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị X, sinh năm 1992

ĐKHKTT: Tổ 19C, khu 2B, phường N, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Trương Khánh T, sinh năm 1989

ĐKHKTT: Tổ 19C, khu 2B, phường N, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị X và anh Trương Khánh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị X và anh Trương Khánh T thống nhất giao con chung là cháu Trương Mỹ H, sinh ngày 13/01/2016 cho anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi cháu H thành niên. Chị X không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh T vì anh T tự nguyện không yêu cầu. Không ai được cản trở quyền gặp gỡ và thăm nom con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp chung: Chị Nguyễn Thị X và anh Trương Khánh T thống nhất xác nhận vợ chồng không có nên cả hai đều không đề nghị Tòa án giải quyết về các vấn đề nêu trên.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị X tự nguyện chịu toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Xác nhận chị X đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0005814 ngày 17/01/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Trả lại cho chị X số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND TP Việt Trì;
- Chi cục THADS TP Việt Trì;
- UBND phường N;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Cẩm Vân

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /2024/QĐST- HNGĐ	*Việt Trì, ngày 01 tháng 3 năm 2024*

TRÍCH LỤC
QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Tại quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 28/2024/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 01 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị X, sinh năm 1992
ĐKHKTT: Tổ 19C, khu 2B, phường N, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.
Bị đơn: Anh Trương Khánh T, sinh năm 1989
ĐKHKTT: Tổ 19C, khu 2B, phường N, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, TỈNH PHÚ THỌ ĐÃ QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị X và anh Trương Khánh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị X và anh Trương Khánh T thống nhất giao con chung là cháu Trương Mỹ H, sinh ngày 13/01/2016 cho anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi cháu H thành niên. Chị X không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh T vì anh T tự nguyện không yêu cầu. Không ai được cản trở quyền gặp gỡ và thăm nom con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp chung: Chị Nguyễn Thị X và anh Trương Khánh T thống nhất xác nhận vợ chồng không có nên cả hai đều không đề nghị Tòa án giải quyết về các vấn đề nêu trên.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị X tự nguyện chịu toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Xác nhận chị X đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0005814 ngày 17/01/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Trả lại cho chị X số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp.

Nơi nhận: - Đương sự (A. T).	**THẨM PHÁN** **Nguyễn Cẩm Vân**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 28/2024/QĐST- HNGĐ	*Việt Trì, ngày 20 tháng 02 năm 2024*

TRÍCH LỤC
QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Tại quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 28/2024/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 01 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị X, sinh năm 1992
ĐKHKTT: Tổ 19C, khu 2B, phường N, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.
Bị đơn: Anh Trương Khánh T, sinh năm 1989
ĐKHKTT: Tổ 19C, khu 2B, phường N, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, TỈNH PHÚ THỌ ĐÃ QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị X và anh Trương Khánh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị X và anh Trương Khánh T thống nhất giao con chung là cháu Trương Mỹ H, sinh ngày 13/01/2016 cho anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi cháu H thành niên. Chị X không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh T vì anh T tự nguyện không yêu cầu. Không ai được cản trở quyền gặp gỡ và thăm nom con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp chung: Chị Nguyễn Thị X và anh Trương Khánh T thống nhất xác nhận vợ chồng không có nên cả hai đều không đề nghị Tòa án giải quyết về các vấn đề nêu trên.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị X tự nguyện chịu toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Xác nhận chị X đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0005814 ngày 17/01/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Trả lại cho chị X số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp.

Nơi nhận: - Đương sự (C. X).	**THẨM PHÁN** **Nguyễn Cẩm Vân**